

QUA TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI TẠI TỈNH THANH HÓA

Thạc sĩ Lê Hữu Lương – Bí thư đảng ủy Phân hiệu

Cách đây 55 năm về trước, mặc dù miền Bắc XHCN khi đó đang nặng hai vai gánh cả non sông vượt dặm dài, vừa là hậu phương lớn chi viện tích cực cho các chiến trường với tinh thần “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, vừa là tiền tuyến đánh trả cuộc chiến tranh bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ nhưng sự nghiệp giáo dục và đào tạo vẫn không ngừng phát triển nhằm đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu trước mắt và sự nghiệp tái thiết đất nước lâu dài sau chiến tranh. Trong bối cảnh đó và trước yêu cầu của công tác điều tra cơ bản phục vụ quy hoạch các vùng kinh tế mới, vùng chuyên canh, xây dựng các nông trường, Bộ Nông trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đã có Quyết định số 115 QĐ/TC ngày 05 tháng 9 năm 1968 về việc mở Lớp công nhân đo đạc - tiền thân của Phân hiệu Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa ngày nay.



*Đ/c Lê Hữu Lương
Bí thư Đảng ủy Phân hiệu*

Để đáp ứng tình hình nhiệm vụ trong từng giai đoạn lịch sử, cuối năm 1969 từ lớp học ban đầu đóng tại huyện Quốc Oai, tỉnh Hà Tây trở thành Trường Trung học Đo đạc - Bản đồ và chuyển địa điểm về xã Hà Dương, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa (chính là địa điểm hiện tại: phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa). Năm 1971 trường được giao thêm nhiệm vụ đào tạo trung học Quản lý ruộng đất, đổi tên thành Trường Trung học Đo đạc - Bản đồ và Quản lý ruộng đất, trực thuộc Bộ nông nghiệp. Năm 1982 đổi tên thành Trường Trung học Quản lý ruộng đất, trực thuộc Tổng cục Quản lý ruộng đất. Từ năm 1994 đến tháng 8 năm 2002, trường mang tên Trung học Địa chính II, Trung học Địa chính Trung ương II, trực thuộc Tổng cục Địa chính. Sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường được thành lập (tháng 10/2002), trường vẫn mang tên gọi Trung học Địa chính Trung ương II trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 7 năm 2008, trường mang tên Trung học Tài nguyên và Môi trường Trung ương. Ngày 28 tháng 7 năm 2008, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký Quyết định số 4164/QĐ-BGDĐT về việc thành lập Trường Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường miền Trung trên cơ sở Trường Trung học Tài nguyên và Môi trường Trung ương. Ngày 16/01/2018 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký Quyết định số 189/QĐ-BGDĐT ngày về việc thành lập Phân hiệu Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở Trường Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường miền Trung;

Như vậy, sau 55 năm phấn đấu và trưởng thành, nhà trường thân yêu của chúng ta từ một lớp công nhân đo đạc đã trở thành một cơ sở giáo dục đại học, đào tạo các ngành nghề phục vụ cho các lĩnh vực của Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng như cho nhu cầu xã hội.



Tập thể BCH Đảng bộ Phân hiệu

Năm trăm năm trôi qua, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, có hiệu quả của các Tổng cục và các Bộ chủ quản, nhiều Bộ, Ngành trung ương, của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, sự quan tâm giúp đỡ tạo điều kiện nhiều mặt của đảng bộ, chính quyền và nhân dân các địa phương, các cấp, các ngành và các đơn vị bạn, Phân hiệu luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của mình, khắc phục mọi khó khăn, bền bỉ phấn đấu xây dựng cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên và chương trình đào tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong mọi giai đoạn phát triển. Quy mô, chất lượng và hiệu quả đào tạo từng bước được nâng lên, đáp ứng yêu cầu của ngành và của xã hội.

Tóm lược lại, có thể thấy lịch sử xây dựng và phát triển của Nhà trường đã trải qua mấy giai đoạn (thời kỳ) chính sau đây:

- Từ khi được thành lập đến năm 1982: giai đoạn này trường trực thuộc Bộ Nông trường - sau là Bộ Nông nghiệp; đào tạo 3 chuyên ngành là Trắc địa, Quản lý ruộng đất và Nông hóa - Thổ nhưỡng. Đây là giai đoạn khó khăn gian

khô nhất và thiếu thôn trầm bề. Chuyển về Thanh Hóa, phần lớn cán bộ, giáo viên và học sinh phải sơ tán ngay về các xã Hà Lan, Hà Vinh thuộc huyện Hà Trung, vừa đảm bảo quá trình đào tạo không bị gián đoạn, vừa tham gia chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Trường thành lập và cử nhiều đoàn tham gia phục vụ chiến đấu, bảo vệ huyết mạch giao thông trên tuyến Quốc lộ 1A, ga Bỉm Sơn, cầu Đò Lèn, cầu Hàm Rồng - những trọng điểm đánh phá của không quân Mỹ. Chính mảnh đất này phải hứng chịu nhiều bom đạn của kẻ thù. Thầy giáo Nguyễn Thúc Thuyên đã hy sinh tại đây, nhiều học sinh tạm gác tay bút lên đường ra mặt trận.

Sau khi Hiệp định Pari về việc lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết (tháng giêng năm 1973), từ những nơi sơ tán trở về san lấp hố bom, xây dựng lại trường, lớp; cán bộ, giáo viên và học sinh toàn trường phải đồ biết bao mồ hôi, công sức mới có được nơi làm việc, nơi ở, phòng học bằng mái lá, cột tre, vách đất, bàn luống. Cũng bắt đầu từ năm học 1973 - 1974 nhà trường có điều kiện tập trung cao hơn cho nhiệm vụ đào tạo, đội ngũ giáo viên được tăng cường, quy mô tuyển sinh cao hơn những năm học trước, dần từng bước chuẩn hóa nội dung, chương trình đào tạo. Thực hiện phương châm giáo dục “ Học đi đôi với hành, nhà trường gắn liền với xã hội”, ngay từ giai đoạn này mục tiêu đào tạo đã được xác định rõ là đào tạo đội ngũ cán bộ trung học thực hành, biết nhiều việc, thông thạo một việc. Vì vậy, cùng với học tập lý thuyết, nhà trường đã chú trọng rèn luyện tay nghề nâng cao kỹ năng cho học sinh, đưa nhiều đoàn học sinh thực tập giúp các địa phương như Thanh hóa, Hà Bắc, Bắc Thái...làm công tác đo đạc lập bản đồ giải thửa, phân hạng đất, góp phần tích cực cùng các địa phương trên điều tra cơ bản về đất đai lúc bấy giờ.

Miền Nam được giải phóng, cuối năm 1976 - khi nước nhà đã thống nhất, hàng trăm học sinh của trường mới tốt nghiệp được điều về Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp làm công tác phân vùng, quy hoạch sản xuất nông nghiệp cấp huyện tại các đoàn Phân vùng - Quy hoạch Duyên hải trung Bộ, Tây Nguyên, Đông nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long. Công tác này đã góp phần quan trọng cùng cả nước tạo ra bước phát triển vượt bậc trong nông nghiệp, thực hiện mục tiêu 20 triệu tấn lương thực vào năm 1980 mà Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (năm 1976) đã xác định.

- Giai đoạn từ năm 1982 đến năm 1993: Đây là giai đoạn tên trường được giữ lâu nhất cùng với duy nhất cơ quan chủ quản là Tổng cục Quản lý ruộng đất. Nhà trường tiếp tục đào tạo 3 chuyên ngành là Trắc địa, Quản lý ruộng đất (sau đổi thành Quản lý đất đai) và Nông hóa thổ nhưỡng .

Đội ngũ giáo viên được tăng cường cả về số lượng và chất lượng, giáo viên được đào tạo đúng chuyên ngành từ khoa Trắc địa - Bản đồ của Đại học Mỏ-Địa chất, khoa Quản lý đất đai của Đại học Nông nghiệp Hà Nội. Do phần lớn số giáo viên không được đào tạo từ trường sư phạm nên khả năng diễn đạt còn hạn chế, cần phải được bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm. Mặt khác, do sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phổ cập ngày càng nhiều nên từ đầu thập niên chín mươi, đội ngũ giáo viên nhà

trường được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm bậc 1, bậc 2, tin học và tiếng Anh trình độ A,B. Đến cuối năm 1993 có 80% số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn.

Bắt đầu từ năm 1987, nhất là sau khi có Luật Đất đai 1988 đến năm 1991, nhà trường thực hiện điều chỉnh lớn, thay đổi cơ bản nội dung chương trình đào tạo cho phù hợp với nhu cầu. Sau khi cử nhiều đoàn công tác tiến hành khảo sát thực tế ở một số tỉnh đại diện cho các vùng Đồng bằng bắc Bộ, Trung du và miền núi phía Bắc, khu Bốn cũ, Duyên hải trung Bộ và Tây Nguyên; xin ý kiến bằng văn bản của nhiều Ban Quản lý ruộng đất các tỉnh chủ yếu về các nội dung: năng lực, khả năng đáp ứng yêu cầu chuyên môn, khả năng tổ chức thực thi công việc của đội ngũ cán bộ do trường đào tạo đang làm việc trong ngành; mức độ phù hợp của nội dung chương trình đào tạo, cần phải điều chỉnh, thêm hoặc bớt những nội dung gì... Nhà trường đã xây dựng lại mục tiêu đào tạo cho tất cả các ngành học, theo hướng chung là đào tạo cái gì xã hội cần. Do đặc điểm của nghề nghiệp, cán bộ quản lý đất đai được coi như người giữ chìa khóa kho tài nguyên quý giá của đất nước, việc làm của họ “sai một ly, đi một dặm”. Mục tiêu về tư tưởng đạo đức, phẩm chất chính trị được coi trọng hơn, đồng thời với nâng cao chất lượng chuyên môn cho người học. Ngoài các môn học chung chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, các môn học cơ sở và chuyên môn được cơ cấu lại thời gian, số tiết thực hành của mỗi môn học phải chiếm 30 đến 40%; thời gian thực tập tốt nghiệp ở mức tối đa theo quy định, công tác thực tập rèn nghề được chú ý hơn. Nhiều đoàn giáo viên và học sinh tiến hành đo đạc lập bản đồ địa chính, phân hạng đất nông nghiệp, điều tra cơ bản làm quy hoạch sử dụng đất cho nhiều tỉnh từ khu Bốn cũ như Thanh hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh đến các tỉnh miền núi phía Bắc như Lạng Sơn, Cao Bằng, Lào Cai, Yên Bái, Sơn La; hình thành các kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh. Trên cơ sở mục tiêu đào tạo được duyệt, nhà trường tập trung chỉ đạo xây dựng đề cương chi tiết, tổ chức biên soạn bài giảng, giáo trình. Tất cả các môn cơ sở, các môn chuyên môn của ngành Quản lý đất đai đã có giáo trình cho giáo viên và học sinh giảng dạy, học tập.

Vấn đề đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo của học sinh được xác định là một chương trình xuyên suốt các năm học, áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy mới thay cho phương pháp dạy học truyền thống, phát huy tính tích cực, tính sáng tạo của người học.

Cùng với nâng cao chất lượng đào tạo, nhà trường đặc biệt quan tâm đến hiệu quả đào tạo, học sinh ra trường phải có việc làm phù hợp với ngành nghề được học. Để giải quyết vấn đề này, từ năm 1990 đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các Ban Tổ chức chính quyền, các Sở Địa chính các tỉnh (ở nhiều địa phương đến cấp huyện) thực hiện tuyển sinh theo địa chỉ, gắn giữa đầu vào với đầu ra, địa bàn công tác chủ yếu ở cấp xã; nhờ đó, tỷ lệ học sinh có việc làm ngay sau khi ra trường ngày một tăng, có khóa đạt đến 80%. Đây cũng chính là một động lực quan trọng tác động tích cực đến động cơ, thái độ học tập của học sinh.

Cũng bắt đầu từ năm 1990 nhà trường thực hiện đa dạng hóa các loại hình đào tạo, đào tạo đa ngành, đa hệ, đa bậc; các lớp tại chức trung học Quản lý đất đai, Nhân viên nghiệp vụ địa chính, Kỹ thuật viên đo đạc được mở tại nhiều tỉnh từ Duyên hải trung Bộ, khu Bốn cũ, Đồng bằng bắc Bộ đến Trung du miền núi phía Bắc, góp phần đáp ứng nhanh chóng nhu cầu cán bộ cho cơ sở, nhất là cán bộ cho vùng cao, vùng sâu, vùng xa.

Trong giai đoạn này, cơ sở vật chất, trang thiết bị máy móc, đồ dùng giảng dạy được tăng cường mạnh mẽ. Năm 1986, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh hóa có Quyết định giao 4,5 hecta đất cho nhà trường; các khu chức năng được hình thành, xây dựng nhà 2 tầng khu giảng đường, khu hiệu bộ, văn phòng làm việc của các phòng, khoa; nhà ở của học sinh (ký túc xá) dần từng bước xây dựng theo tiêu chuẩn cấp IV thay cho nhà lợp nứa, lá trước đó. Thiết bị phòng phân tích, máy đo đạc đáp ứng nhu cầu thực hành, thực tập cả trong và ngoài trường, bắt đầu trang bị máy vi tính cho tin học văn phòng.

Từ khi được thành lập đến hết giai đoạn này, trường là cơ sở duy nhất trong cả nước đào tạo bậc trung học ngành Quản lý đất đai. Thực tế đã khẳng định, trường có bề dày kinh nghiệm, là cơ sở đào tạo cán bộ địa chính có uy tín, được các địa phương trong cả nước đánh giá cao.



Tập thể lãnh đạo các đơn vị thuộc Phân hiệu

- Giai đoạn từ năm 1994 đến năm 2008: Sau khi Tổng cục Địa chính được thành lập, trường trực thuộc Tổng cục Địa chính, đổi tên thành Trường Trung học Địa chính II, từ tháng 6 năm 2001 là Trường Trung học Địa chính Trung ương II. Từ tháng 10 năm 2002, trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, giữ tên Trung học Địa chính Trung ương II đến tháng 12 năm 2004, từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 7 năm 2008 là trường Trung học Tài nguyên và Môi trường Trung ương. Đây là giai đoạn có nhiều biến đổi nhất, thể hiện sự phát triển toàn diện từ tăng quy mô, ngành nghề đào tạo; xây dựng nội dung, chương trình, giáo trình; bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên đến việc tăng cường cơ sở vật chất và thực hiện các nhiệm vụ chính trị khác.

Sau khi có Luật Đất đai 1993 (sửa đổi), nhiệm vụ trọng tâm của ngành là “nắm chắc, quản chặt” nguồn tài nguyên đất đai, trước hết đối với đất nông nghiệp và đất lâm nghiệp. Thực hiện chủ trương lớn của Đảng và chính sách của Nhà nước tiến hành giao đất nông nghiệp, giao đất lâm nghiệp theo Nghị định 64/NĐ-CP và Nghị định 02/NĐ-CP cho hộ gia đình và cá nhân, tạo sự tin tưởng cho người dân yên tâm sử dụng ổn định, lâu dài, ngành phải nhanh chóng làm công tác điều tra cơ bản để xác định chính xác diện tích, chất lượng, sự phân bố của các loại đất; giao đất, giao rừng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đối tượng theo quy định. Nhiệm vụ đào tạo của nhà trường phải đáp ứng tình hình trên. Trên cơ sở kết luận của Hội nghị về công tác đào tạo với thành phần là một số Sở Địa chính và các trường trung học chuyên nghiệp có đào tạo ngành Quản lý đất đai do Tổng cục Địa chính chủ trì được tổ chức tại trường năm 1995, nhà trường xây dựng lại mục tiêu đào tạo; chương trình, nội dung thay đổi lớn, nhiều môn học hầu như phải viết lại toàn bộ.

Xuất phát từ yêu cầu tăng quy mô đào tạo và nhu cầu nguồn nhân lực của ngành và xã hội ngày một đa dạng, năm 2002 trường mở thêm 03 ngành mới (Biên chế bản đồ, Quản lý nhà đất, Lưu trữ thông tin tư liệu địa chính); năm 2005 mở thêm 02 ngành mới nữa (Quản lý môi trường, Kỹ thuật môi trường). Như vậy, từ một, hai ngành ban đầu, đến nay trường có 07 ngành đào tạo bậc trung học chuyên nghiệp.

Năm 2001 và năm 2003, Luật Đất đai tiếp tục được bổ sung, sửa đổi; Luật Bảo vệ môi trường năm 2005 thay thế Luật bảo vệ môi trường năm 1994. Vì vậy, cùng với việc sửa đổi, bổ sung chương trình khung, chương trình chi tiết, viết lại giáo trình các môn học thuộc 5 ngành Quản lý đất đai, Trắc địa, Biên chế bản đồ, Quản lý nhà đất, Lưu trữ thông tin tư liệu địa chính, nhà trường xây dựng chương trình khung, chương trình chi tiết và viết giáo trình cho 2 ngành đào tạo mới là Quản lý môi trường, Kỹ thuật môi trường. Dù khối lượng công việc rất lớn, quy trình chặt chẽ và đòi hỏi chất lượng cao, nhưng đến tháng 12 năm 2006 đã hoàn thành kế hoạch. Năm 2007 chỉnh sửa, bổ sung các môn học theo học phần, học trình; toàn bộ đã được thẩm định tại hội nghị do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức và chủ trì tháng 12 năm 2007. Mặc dù phải thay đổi nhiều lần nhưng đến nay nhà trường đưa vào sử dụng 60 giáo trình của tất cả 7 ngành học, trong

đó nhiều giáo trình được thống nhất sử dụng cho các trường có đào tạo bậc trung học Quản lý đất đai và Quản lý nhà đất. Từ 2005 đến 2007, nhà trường chủ trì biên soạn tài liệu giảng dạy “Bồi dưỡng cán bộ Địa chính-Xây dựng cơ sở vùng Tây Nguyên” theo đề nghị của Bộ Nội vụ, tài liệu “Bồi dưỡng cán bộ Địa chính-Xây dựng cấp xã” cho chương trình Semla do Bộ Tài nguyên và Môi trường giao. Các tài liệu trên được nghiệm thu, được đánh giá tốt và đã đưa vào sử dụng.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên trong giai đoạn này đạt được sự biến đổi toàn diện thực sự về chất. Bốn cán bộ quản lý có trình độ cao cấp lý luận chính trị; 40 cán bộ, giáo viên có chứng chỉ Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính và ngạch chuyên viên; 17 giáo viên có trình độ thạc sỹ và đang học cao học; 9 cán bộ và giáo viên dạy thực hành tốt nghiệp đại học. Đến nay, 100% số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó có 35% là thạc sỹ. Ngoài ra, hàng năm bình quân có khoảng 30% số giáo viên được bồi dưỡng ngắn hạn theo chuyên đề. Có 2 giáo viên đạt giáo viên dạy giải toàn quốc, 10 giáo viên dạy giỏi cấp ngành, 4 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh qua 4 hội thi tổ chức từ năm 2000 đến năm 2006.

Cơ sở vật chất phục vụ cho giảng dạy, học tập và sinh hoạt được đầu tư xây dựng, mua sắm lớn hơn cả 2 giai đoạn trước. Ký túc xá học sinh với 2 nhà cao tầng và nhiều nhà cấp IV nhưng cao, đẹp, có công trình phụ khép kín, đủ chỗ ở cho 800 học sinh. Phòng học ngoại ngữ 40 cabin, 01 phòng thực hành tin học, 02 phòng công nghệ chuyên ngành, 01 phòng thí nghiệm môi trường; tổng số có 150 máy vi tính, trong đó 28 máy nối mạng Internet; nhiều máy đo đặc thể hệ mới, máy in màu, máy quét ảnh; các phần mềm ứng dụng trong thống kê, đăng ký đất đai và đo đạc bản đồ.

Địa bàn thực tập, rèn nghề cho học sinh được mở rộng đến nhiều tỉnh, thành, từ các tỉnh miền núi phía Bắc đến vùng Đông nam Bộ, vừa bồi dưỡng kiến thức thực tế cho giáo viên, tay nghề cho học sinh, vừa góp phần rất quan trọng giúp các địa phương thực hiện chính sách về đất đai như giao đất, giao rừng, dồn điền-đổi thửa, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Công tác đào tạo tại chức được mở rộng cả quy mô lẫn địa bàn, tới Đông nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long. Để tạo điều kiện cho cán bộ đương chức chủ yếu ở các tỉnh bắc trung Bộ và nam Đồng bằng bắc Bộ học tập nâng cao trình độ, từ năm 1995 đến nay trường liên kết với Đại học Nông nghiệp Hà Nội, Đại học Mỏ-Địa chất mở 11 lớp đại học hệ vừa làm vừa học các ngành Quản lý đất đai, Kinh tế nông nghiệp, Kế toán doanh nghiệp và Trắc địa với gần 700 sinh viên, trong đó hơn 300 sinh viên đã tốt nghiệp.

- Giai đoạn từ năm 2008 đến 2018: để công tác đào tạo đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước, ngày 28 tháng 7 năm 2008, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký Quyết định số 4164/QĐ-BGDĐT về việc thành lập Trường Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường miền Trung trên cơ sở Trường Trung học Tài nguyên và Môi trường Trung ương. Đây là giai đoạn nhà trường thay đổi căn bản về chất lượng đào tạo, từ mô hình đào tạo của một trường trung cấp, khi chuyển

sang mô hình đào tạo cao đẳng, các chương trình đào tạo, hệ thống giáo trình, bài giảng được biên soạn lại cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ đào tạo của nhà trường. Giai đoạn này nhà trường đào tạo 7 chuyên ngành bậc cao đẳng bao gồm: Quản lý đất đai, Công nghệ kỹ thuật trắc địa bản đồ, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Quản lý môi trường, Kế toán, Quản trị kinh doanh và Công nghệ thông tin.



Lễ công bố thành lập Phân hiệu Trường ĐHTN&MT HN

Do mở mới nhiều chuyên ngành đào tạo, chất lượng đào tạo yêu cầu phải được nâng cao, nhà trường đã tuyển dụng thêm nhiều giảng viên có trình độ thạc sĩ ở các chuyên ngành khác nhau, đồng thời cử nhiều giảng viên của trường đi học nâng cao trình độ chuyên môn. Tháng 12 năm 2011 toàn trường có 98 cán bộ, giảng viên và nhân viên phục vụ. Trong đó đội ngũ giảng viên là 71 người, tỷ lệ có trình độ chuyên môn thạc sĩ đạt chuẩn chiếm 95,8%.

Cơ sở vật chất được xây dựng, sửa chữa khang trang; hệ thống máy móc, thiết bị phục vụ dạy học được tăng cường; thư viện điện tử hiện đại với trên 3000 đầu sách, đáp ứng nhu cầu về tài liệu học tập, nghiên cứu của sinh viên; hệ thống các khu vui chơi, thể dục, thể thao được nâng cấp, phục vụ một cách hiệu quả trong môi trường học tập và rèn luyện đối với người học.

Giai đoạn này bên cạnh việc tổ chức tuyển sinh, đào tạo các lớp cao đẳng chính quy tại trường, nhà trường tiếp tục liên kết đào tạo hệ liên thông, vừa làm vừa học tại các địa bàn truyền thống trước đây như khu vực Tây Nguyên, khu vực miền Đông Nam bộ, khu vực miền núi phía Bắc... Bên cạnh đó, với uy tín và chất lượng thương hiệu của nhà trường, từ năm 2009 nhà trường được Bộ Nội vụ giao biên soạn chương trình, bài giảng bồi dưỡng cho công chức Địa chính - Môi trường cấp xã theo Đề án 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, triển

khai bồi dưỡng nhiều lớp cho công chức Địa chính - Môi trường xã trên phạm vi toàn quốc.



Trao Quyết định bổ nhiệm Giám đốc Phân hiệu cho PGS.TS. Hoàng Anh Huy

- Giai đoạn từ năm 2018 đến nay: thực hiện Quy hoạch mạng lưới các trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, ngày 16/01/2018 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký Quyết định số 189/QĐ-BGDĐT ngày về việc thành lập Phân hiệu Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở Trường Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường miền Trung. Từ đây nhà trường của chúng ta chính thức trở thành cơ sở giáo dục đại học, là một Phân hiệu trực thuộc Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Ngay sau khi được thành lập, Phân hiệu trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại Thanh Hóa đã tập trung trí tuệ, nguồn lực, xác định mục tiêu cốt lõi của Phân hiệu, củng cố đội ngũ, xây dựng cơ sở vật chất, chương trình, giáo trình, quảng bá hình ảnh để nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh và chất lượng đào tạo đáp ứng với yêu cầu xã hội và điều kiện thực tế trong tình hình mới. Thông qua chất lượng đào tạo để nhận được kết quả xứng đáng với công sức mà mình bỏ ra thể hiện bằng những sản phẩm trí tuệ cung cấp cho xã

hội.



Buổi học Giáo dục Quốc phòng-An ninh của sinh viên tại Phân hiệu

Được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Phân hiệu đã nhanh chóng mở được 7 ngành đào tạo, bao gồm: Quản lý đất đai, Kỹ thuật trắc địa, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Quản lý môi trường, Kế toán, Quản trị du lịch và lễ hành, Công nghệ thông tin đồng thời có nhiều giải pháp đồng bộ, trong đó tăng cường công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh trong công tác tuyển sinh đại học đối với hệ chính quy và liên kết, liên thông đối với hệ vừa làm vừa học. Tập trung bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý và đội ngũ giảng viên; đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học, xây dựng sáng kiến kinh nghiệm trong viên chức, người lao động và sinh viên; chỉnh trang xây dựng cơ sở vật chất như khu ký túc xá sinh viên, giảng đường, phòng họp...vv đáp ứng nhu cầu làm việc, giảng dạy và học tập trong toàn Phân hiệu. Sau 5 năm thành lập, Phân hiệu Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa đạt được các kết quả như sau:

Về đội ngũ: có 3/81 cán bộ, viên chức, người lao động có trình độ tiến sĩ; 98% đội ngũ giảng viên đạt chuẩn giảng dạy đại học.

Về quy mô tuyển sinh: hàng năm quy mô tuyển sinh đại học hệ chính quy và hệ vừa làm vừa học của Phân hiệu dao động từ 70 - 120 sinh viên. Bên cạnh đó lưu lượng sinh viên từ Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về Phân hiệu học tập môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh dao động từ 250 - 350 sinh viên.

Ký túc xá sinh viên được tu bổ, sửa sang khép kín hiện đại, đảm bảo chỗ ở cho 400 sinh viên.

Thư viện được đầu tư trên 3000 đầu sách, giáo trình đảm bảo cho công tác học tập, nghiên cứu của sinh viên.

Công tác nghiên cứu khoa học trong đội ngũ giảng viên được quan tâm, trung bình hàng năm có trên 5 đề tài nghiên cứu cấp Bộ và cấp tỉnh, nhiều đề tài nghiên cứu cấp cơ sở và các bài báo đăng trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế.

Đời sống tinh thần và vật chất của viên chức, người lao động luôn ổn định. Tập thể Phân hiệu luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường.

Hiện tại, Đảng bộ Phân hiệu với 76 đảng viên sinh hoạt tại 8 chi bộ. Từ đảng bộ, đảng ủy đến các chi bộ, chi ủy duy trì chế độ sinh hoạt hàng tháng, nội dung sinh hoạt thường xuyên đổi mới, đề cao vai trò của mỗi đảng viên; Toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong Phân hiệu luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng trong Phân hiệu. Quan tâm xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ đặc biệt chú ý bồi dưỡng quần chúng ưu tú tạo nguồn kết nạp đảng viên mới, trung bình mỗi năm có từ 10-15 quần chúng được học lớp bồi dưỡng chương trình đối tượng Đảng, kết nạp 3 đến 5 đảng viên mới (trong đó trên 80% là sinh viên); số đảng viên sinh viên là nguồn bổ sung cán bộ tốt cho các địa phương, nhiều người trở thành cán bộ Đảng, cán bộ chính quyền chủ chốt ở cơ sở. Đảng bộ Phân hiệu liên tục nhiều năm liền là “Đảng bộ trong sạch, vững mạnh”. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ đều hoạt động có hiệu quả, luôn được các tổ chức cấp trên của mình đánh giá, xếp loại khá hoặc xuất sắc.



Trao Quyết định bổ nhiệm Giám đốc Phân hiệu cho TS. Trần Xuân Biên



Lễ Trao bằng tốt nghiệp đại học cho sinh viên khóa 1 tại Phân hiệu

Năm mươi lăm năm đã trôi qua kể từ ngày ấy, 54 khóa học chính quy và nhiều lớp đào tạo hệ vừa làm vừa học ở đủ các bậc học: trung cấp, cao đẳng, đại học với hơn 15.000 học sinh, sinh viên đã ra trường hiện đang công tác trong và ngoài ngành ở tất cả các huyện thuộc 64 tỉnh, thành trong cả nước. Ở nhiều địa phương, số cán bộ trong ngành tài nguyên và môi trường đã học tại trường chiếm trên 60%, ở nhiều huyện là 100%. Nhiều học sinh, sinh viên tiếp tục phấn đấu vươn lên và trưởng thành nhanh chóng, được giao những trọng trách trong ngành như Thứ trưởng của Bộ, Giám đốc, phó Giám đốc Sở, trưởng-phó phòng cấp Sở, cấp huyện, Bí thư, chủ tịch cấp xã.

Cùng với nhiệm vụ đào tạo, Phân hiệu luôn quan tâm đúng mức đến thực hiện các nhiệm vụ khác của ngành và địa phương. Phân hiệu xác định góp phần xây dựng Bim Sơn - khu kinh tế động lực phía bắc tỉnh Thanh giàu về kinh tế, mạnh về quốc phòng - an ninh, đẹp về nếp sống văn hóa là trách nhiệm cũng là bổn phận của mình. Vì vậy, mọi nhiệm vụ địa phương giao, các phong trào do địa phương (của cả các tổ chức, đoàn thể) phát động Phân hiệu đều hoàn thành xuất sắc, được địa phương đánh giá cao. Nổi bật là các phong trào xóa đói, giảm nghèo, hoạt động từ thiện, xây dựng đời sống văn hóa ở các khu dân cư và công tác Quốc phòng - an ninh tại địa phương.

Dù ở giai đoạn lịch sử nào thì nét chung nhất trong thực hiện nhiệm vụ đào tạo của Phân hiệu 55 năm qua đều là:

- Thực hiện nghiêm chỉnh đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chương trình, nội dung đào tạo luôn bám sát nhu cầu của ngành và của xã hội, từ đó có điều chỉnh, bổ sung kịp thời; quản lý chặt chẽ quy trình và chất lượng đào tạo; quan tâm bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên; tăng cường cơ sở vật chất đủ đáp ứng cho thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Quản lý, giáo dục và rèn luyện học sinh một cách toàn diện, đào tạo nghề là đào tạo con người, kết quả đào tạo được xã hội chấp nhận.

- Đảm bảo sự đoàn kết thống nhất nội bộ cao, với tinh thần tất cả vì học sinh thân yêu, nhà trường thực sự là môi trường sư phạm lành mạnh.

- Quyền lợi hợp pháp chính đáng của người lao động, chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên được đảm bảo đầy đủ, kịp thời; đời sống vật chất và tinh thần của toàn Phân hiệu không ngừng được nâng lên.

Ghi nhận công lao đóng góp của nhà trường trong sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, sự nghiệp giáo dục và đào tạo, Đảng và Nhà nước đã tặng thưởng cho các tập thể và cá nhân nhiều phần thưởng cao quý. Đảng bộ được Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Thanh Hóa tặng hai Bằng khen (năm 2003 và năm 2007). Nhà trường liên tục được công nhận là trường tiên tiến xuất sắc và được tặng nhiều bằng khen, Cờ thi đua của Tổng cục, Bộ chủ quản, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch, UBND các tỉnh. Năm 2001 được Chính phủ tặng Bằng khen, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2003) và Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 2008). Công đoàn trường được Liên đoàn Lao động tỉnh Thanh hóa, Công đoàn Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng nhiều Bằng khen và Cờ thi đua. Đoàn thanh niên được Trung ương đoàn tặng nhiều Bằng khen, Cờ thi đua “ cơ sở đoàn vững mạnh”. Đối với cá nhân, trên 100 Bằng khen của Tổng cục Địa chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tổng Liên đoàn Lao động Việt nam; hai Bằng khen của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, ba Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, nhiều Chiến sỹ thi đua cấp ngành.

Đạt được thành tích đáng tự hào, ngoài sự nỗ lực phấn đấu liên tục không mệt mỏi của các thế hệ cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh chỉ đạo sâu sát, tạo điều kiện nhiều mặt của cơ quan chủ quản qua các thời kỳ; của đảng bộ, chính quyền các cấp, các ngành, các đoàn thể, cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân tỉnh Thanh Hóa- nhất là thị xã Bỉm Sơn; sự hợp tác, giúp đỡ của nhiều tỉnh, thành, các Sở và Phòng Tài nguyên và Môi trường, nhiều đơn vị liên kết đào tạo trong cả nước. Nhân dịp này, toàn thể cán bộ, giáo viên và sinh viên đánh công tác và học tập tại Phân hiệu xin được tỏ lòng biết ơn chân thành đến các đồng chí lãnh đạo các Bộ, Ban, Ngành; cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện về nhiều mặt của chính quyền và nhân dân thị xã Bỉm Sơn; sự chỉ đạo sát sao và có hiệu quả của lãnh đạo Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội để Phân hiệu có được sự ổn định và phát triển như ngày hôm nay.

Trong thời gian tới, Phân hiệu Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa mong muốn nhận được sự quan tâm giúp đỡ nhiều hơn nữa của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội cùng các cơ quan hữu quan ở trung ương cũng như tại địa phương, nhất là về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, tuyển dụng và bồi dưỡng cán bộ, giảng viên để Phân hiệu có đủ điều kiện hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao phó.